TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG H1 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 40/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 17/10/2018
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Bá Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Đỗ Xuân Tâm

2.Bà Nguyễn Thị Nguyệt

-Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội *tham gia phiên tòa:* Bà Dương Thị Ngọc Loan – Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 10 năm 2018 Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai - TP. Hà Nội; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 149/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2018/QĐXX –ST ngày 19 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2018/QĐHPT – ST ngày 04/10/2018: Giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Trương thị H, sinh năm 1990

Trú tại: Thôn M Th, xã Ng Tr, huyện Ng L, tỉnh Th H.

2.Bị đơn: Anh Nguyễn V H1, sinh năm 1988.

Trú tại: Thôn D D II, xã Th Th, huyện Th.O, Thành phố H.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn và tại bản tự khai, nguyên đơn chị Trương thị H trình bày: Chị H và anh Nguyễn V H1 về tình cảm vợ chồng trước khi cưới có tìm hiểu, khi lấy nhau hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Th Th, huyện Th.O, Thành phố H ngày 30/9/2011, trong cuộc sống vợ chồng hai vợ chồng thường xuyên cãi nhau bất đồng quan điểm sống, chồng hay chơi bờ, quan hệ trai gái, không quan tâm gì đến vợ.

Đến ngày 20/11/2011 chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Không ai hỏi han đến nhau. Nay chị không thể chịu đựng được và không còn tình cảm gì nên đề nghị được ly hôn.

Về con chung: Không có;

Về tài sản chung vợ chồng: Không có;

Công nợ: Không có;

Công sức: Không có;

Án phí: Chị H tự nguyện chịu án phí LHST.

Tòa án giao thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn V H1. Nhưng anh H1 đều vắng mặt không lý do. Theo bà Nguyễn thị U, sinh năm 1964 trú tại D D II, xã Th Th, huyện Th.O, Thành phố H là mẹ đẻ anh H1 cung cấp cho Tòa án biết: Anh Nguyễn V H1 đã được người nhà giao các văn bản của Tòa án nhưng do anh H1 bị gẫy tay nên không thể lên Tòa án được;

Về con chung: Giữa anh H1 và chị H chưa có con chung;

Về tài sản chung: Các cháu chưa có vì hai cháu ở với nhau thời gian rất ngắn khoảng hơn 20 ngày thì bỏ nhau nên chưa có làm được gì.

Tại phiên tòa chị Trương thị H vẫn trình bày quan điểm như trên và đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho ly hôn. Anh H1 vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm: Về tố tụng đảm bảo đúng trình tự. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Trương thị H được ly hôn anh Nguyễn V H1. Về phần tài sản và công nợ chung đề nghị tách không xem xét trong bản án này.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[**1] Về tố tụng**: Chị Trương thị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Th.O, Thành phố H giải quyết việc hôn nhân của anh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Th.O, Thành phố H.

[**2] Về nội dung**: Chị Trương thị H và anh Nguyễn V H1 tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Th Th, huyện Th.O, Thành phố H ngày 30/9/2011, việc kết hôn giữa hai anh chị hoàn toàn tự nguyện, như vậy việc kết hôn giữ chị H và anh H1 là hợp pháp.

Xét về quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên cãi nhau, bất đồng quan điểm sống, anh H1 không quan tâm gì đến vợ. Đến ngày 20/11/2011 chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay.

Xét đời sống chung không thể kéo dài do mục đích hôn nhân của hai người không đạt được nên cho ly hôn là phù hợp.

[**3] Về con chung**: Không có;

[**4] Tài sản chung, Công nợ chung:** Chị H trình bày không có. Do anh Nguyễn V H1 vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi của các bên đương sự. Hội đồng xét xử tách phần tài sản chung và công nợ chung không xem xét trong bản án này. Giành quyền khởi kiện cho các bên đương sự khi có yêu cầu.

[**5]Về án phí**: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, pháp lệnh về án phí lệ phí Tòa án. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Toà án. Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều: 51; 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 28, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Toà án.

Xử: Chị Trương thị H được ly hôn anh Nguyễn V H1.

Về con chung: Không có.

Về Tài sản chung, Công nợ chung: Tách phần tài sản chung và công nợ chung không xem xét trong bản án này. Giành quyền khởi kiện cho các bên đương sự khi có yêu cầu.

Về án phí: Buộc chị Trương thị H phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002298 ngày 24/8/2018 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn anh Nguyễn V H1 vắng mặt, có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú, tại trụ sở UBND xã Th Th, huyện Th.O, Thành phố H nơi bị đơn cư trú và tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:
- Toà án ND Thành phố Hà Nôi;
- Viện kiểm sát ND huyện Thanh Oai;
- UBND xã Thanh Thùy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Bá Thắng